TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 30/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngà;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lý và bà Lê Thị Toan;
***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Bà Trần Thị Thúy Vân.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà*:** Ông Trịnh Nguyễn Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST- HS ngày 31 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 14/3/2023 với bị cáo:

Nguyễn Hữu T(tên gọi khác không), sinh năm 2002; tại Gia Lai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 9, phường Y, thành phố P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V(đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu B, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/11/2022 đến ngày 12/11/2022, sau đó chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng khác: Người chứng kiến ông Trần Chinh D, sinh năm 1967 – Địa chỉ: Tổ 7, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu Tlà người có sử dụng chất ma túy, qua các mối quan hệ ngoài xã hội, bị cáo T có số điện thoại của đối tượng tên M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Chiều ngày 03/11/2022, T gọi điện thoại cho M hỏi mua 500.000đồng ma túy đá, thì M đồng ý và hẹn T đến ngã tư Yên Thế, phường Y, thành phố P để giao dịch. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T đi bộ đến điểm hẹn gặp M đưa 500.000đồng thì M giao cho bị cáo T 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể. Sau đó, T cất ma túy vào túi quần rồi đón xe thồ của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chở đi đến đường Vạn Kiếp,

phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, để tìm địa điểm sử dụng ma túy. Đến 18 giờ cùng ngày, T xuống xe thồ và đang đi bộ trước cổng nhà nghỉ Hoa Đăng, tổ 7, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần T đang mặc 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, kèm sim số.

Tại Kết luận giám định số 776/KL-KTHS ngày 12/11/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kếtluận: *"Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 03 đoạn ống nhựa hàn kín trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,*3093 gam*"*.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS, ngày 30/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố PleiKu đã truy tố bị cáo: Nguyễn Hữu Tra trước Toà án nhân dân thành phố PleiKu để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo mà Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ttừ 01(một) năm 06(sáu) tháng đến 01(một) năm 09(chín) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo T không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vật chứng vụ án đề nghị: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, không còn giá trị sử dụng là bì công văn ghi số 776/PC09 ngày 12/11/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia kèm sim số mà bị cáo T đã sử dụng để liên lạc với đối tượng M mua ma túy.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tđã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của người chứng kiến không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác, kết luận giám định có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào lúc 18 giờ ngày 03/11/2022, tại trước cổng nhà nghỉ Hoa Đăng thuộc tổ 7, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, khi bị cáo đang tàng trữ 0,3093 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

Để có một mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo T, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo T là một thanh niên có sức khỏe nhưng không tu chí làm ăn lương thiện mà lại đi vào con đường nghiện ngập, tàng trữ trái phép 0,3093gam chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo T đã coi thường pháp luật, xem thường sức khoẻ của chính bản thân để sử dụng ma túy loại Methamphetamine, khi xử dụng bị cáo cũng nhận thức được tính nguy hiểm của Methamphetamine nó là tác nhân gây nguy hại lớn cho sức khoẻ của con người, người sử dụng sẽ gặp ảo giác, hủy hoại trí óc và cơ thể, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tình trạng tội phạm, nguy hiểm cho xã hội; vì vậy cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân tốt không tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, phấn đấu trở thành một công dân tốt cho xã hội.

[4] Bị cáo T không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng tên M mà bị cáo T khai là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 03/11/2022, nhưng bị cáo T không biết nhân thân, lai lịch của người tên M. Cơ quan điều tra đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo T nhưng do sau khi liên lạc với M mua ma túy xong, bị cáo T đã xóa nên không xác định được số điện thoại của M và thông tin liên quan đến việc mua bán ma túy. Do đó, chưa có căn cứ điều tra, xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xem xét và xử lý sau.

[6] Xử lý vật chứng vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra:

- 01(một) bì công văn ghi số 776/PC09 ngày 12/11/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (Có các chữ ký Lê Tiến Long, Nguyễn Đại Hải, Nguyễn Minh Tâm). Là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia kèm sim số, bị cáo T đã sử dụng để liên lạc với đối tượng M để mua ma túy, chiếc điện thoại là chứng cứ liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T, nên cần tịch thu sung công.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Tphạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2022 bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu sung công 01(một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, kèm sim số. Mặt sau có dãy số 8984048000387089649, *(điện thoại cũ, đã qua sử dụng, Chi cục THADS không kiểm tra tình trạng bên trong)*;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì công văn ghi số 776/PC09 ngày 12/11/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (Có các chữ ký Lê Tiến Long, Nguyễn Đại Hải, Nguyễn Minh Tâm), là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/02/2023 của Cơ quan Công an và Cơ quan Thi hành án Dân Sự thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 ***(Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án)*** **và Danh mục án phí, lệ phí Toà án.**

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Tphải nộp 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

-Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (30/3/2023) lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngà

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Gia Lai;*
- *Công an TP PleiKu;*
- *VKS TP PleiKu;*
- *Chi cục Thi hành án D.S TP Pleiku;*
- *Bị cáo và NTGTT;*
- *Lưu HS.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA